

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 23/2024/HS-PT
Ngày 29 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Tiến, bà Trần Thị Kim Liên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Dương Thị Tuyết Trinh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:** ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 627/2023/TLPT-HS ngày 20/12/2023 do Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST-CTN ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 690/2024/QĐXXPT-HS ngày 02/01/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo Đinh C, sinh ngày 01/01/1993, tại huyện C, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh P (đã chết) và bà Đinh B (Đinh Mrih, Đinh M), sinh năm 1968; vợ tên Đinh C1 (C2) sinh năm 1998; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh C là Luật sư Lương Ngọc P1 - Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh G vắng mặt, nhưng có gửi bản luận cứ bào chữa.

Trong vụ án còn có các bị cáo Đinh Y T, L, Q, nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo và kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/10/2022, Đinh C và L cùng đi uống rượu tại đám ma ở Làng T. Quá trình uống rượu Đinh C nghe người làng nói về việc đến bán chuối cho ông Lê Ngọc L1 bị ép bán chuối đẹp với giá chuối xấu, người làng đến bán chuối là S còn bị con ông L1 cầm dao đuổi đánh. Do trước đó có lần

đến bán chuối cho ông L1 cũng bị ép bán chuối giá rẻ nên khi nghe người làng nói như trên thì Đình C đã rủ L mang theo hung khí đi đến lán thu mua chuối nhà ông L1 để đánh dần mặt thì L đồng ý. Đình C điều khiển xe mô tô BKS 81U1-07079 của Lui chở L về nhà C lấy 01 cây kiếm tự chế dài 90cm và 01 con dao mào dài 40cm (cả kiếm và dao đều có vỏ bọc) mang theo làm hung khí rồi đi đến chòi thu mua chuối của ông Lê Ngọc L1, khi C và L đi đến trước chòi thu mua chuối của ông L1 thì thấy ông L1 cùng hai con trai là Lê Tấn M1, Lê Tấn P2 và cháu là Nguyễn Viết H đang cân, xếp chuối lên xe ô tô thì dừng lại.

Lúc này Đình Y T và Q đang trên đường đi về thì thấy nên đi đến gặp C và Q. Khi đến gần thì biết C và L đến để đánh cha con ông L1 thì đồng ý đi cùng rồi T giật lấy con dao mào từ tay của L, sau đó T và Đình C cầm dao mào và kiếm tự chế đi vào trong lán, L cầm 01 cục đá đi phía sau, Q dựng xe mô tô xong cũng đi vào nhưng không cầm hung khí gì. Khi thấy nhóm của C, T cầm hung khí đi vào thì ông Lê Ngọc L1 (chủ lán trại), Lê Tấn M1 (con trai cả của ông L1) và Nguyễn Viết H (người làm cho ông L1) không cân chuối nữa mà đứng lên nói chuyện với họ, lúc này Lê Tấn P2 (con trai thứ của ông L1) đang đứng trên thùng xe ô tô xếp chuối thấy nhóm C đi vào thì dùng điện thoại ghi hình lại. Khi đến trước mặt ông L1 thì T và C hỏi ông L1 sao lại ép người làng bán chuối giá rẻ và đuổi đánh S thì ông L1 nói là việc đó đã giải quyết xong rồi và lấy điện thoại ra quay video.

Khi T và C đang nói chuyện với ông L1 thì Q đi đến vị trí T đang đứng định giật con dao mào từ tay Thế thì T giữ lại, không cho Q giật. Thấy ông L1 đang quay V thì L cầm cục đá đi đến gần nói: *“Đừng có quay, tắt không? Đ.M quay cái gì vậy trời”* rồi cầm cục đá đập 01 cái vào bụng ông L1, đánh xong thì bỏ đi ra ngoài. Bị đánh, ông L1 nói: *“A, thằng này mày đánh tao nghe, đánh mình nghe, mình không làm gì mà đánh mình nghe”*, Q cũng đến gần ông L1 hỏi: *“Tắt không?”*, M1 đứng bên cạnh nói: *“Cứ quay đi”*, hai bên đôi co qua lại với nhau một lúc nữa thì Q chạy ra ngoài đường lấy một đoạn cây gỗ dài khoảng 50cm đi vào đánh trúng vào vùng đầu, vai của M1, Đình C cũng cầm kiếm tự chế chém xuống đầu ông L1 nhưng ông L1 giơ tay trái lên đỡ nên không bị chém trúng đầu mà chỉ bị xây sát da ở cánh tay. Thấy cha và anh bị nhóm C, Q đánh thì Lê Tấn P2 nhảy xuống khỏi thùng xe ô tô và cầm theo con dao rựa dài khoảng 80cm chạy vào trong lán, trên đường chạy vào thì thấy L đang đứng ở phía ngoài và quay lưng về phía mình nên P2 cầm dao bằng tay trái (tay thuận) vung lên cao chém xuống vùng đầu của L 01 nhát trúng vào vùng sau đầu (vùng chẩm), L quay lưng bỏ chạy thì P2 cầm dao đuổi theo, khi ra đến gần đường nhựa thì đuổi kịp, P2 cầm dao bằng tay trái vung lên cao chém xuống đầu L nhát thứ hai trúng vào vùng cổ, lưng (từ C6 đến D3) bên trái của L. Thấy L bị P2 chém thì Đình C cầm kiếm quay qua chém P2 nhưng P2 né được nên không trúng, P2 cầm dao quay qua đuổi thì C cầm kiếm bỏ chạy ra đường, P2 cầm dao đuổi theo C nhưng C chạy nhanh nên P2 không đuổi theo nữa. Lúc này Lê Tấn M1 cũng nhặt con dao rựa để ở cạnh chiếc giường đuổi theo Đình Y T, T bỏ chạy ra sau lán nên M1 không đuổi nữa, M1 thấy L đang đi gần đó nên đã cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát vào vùng vai phải của L, chém xong M1 thấy T quay lại thì cầm dao quay qua đuổi T chạy ra sau lán. Khi P2 đuổi theo C nhưng không kịp thì không

đuổi nữa, lúc này thấy L đang chạy ở gần mình nên P2 cầm dao quay qua đuổi L (lúc này L vừa bị Minh chém vào vai phải), L bỏ chạy theo đường nhựa xuôi xuống dưới dốc, khi chạy được khoảng hơn 10m thì bị vấp vào rãnh nước cắt ngang đường nên bị ngã quỵ gối xuống đường, P2 chạy đến thì L cầm cục đá quay lại đánh vào ngực P2, P2 cầm dao bằng tay trái chém vào vùng đầu - phía trên vành tai phải của L (L quay mặt lại cầm đá đập vào ngực P2). Thấy L tiếp tục bị P2 tấn công nên C cầm kiếm quay lại đâm vào bụng P2 nhưng P2 tránh được, mũi kiếm xuyên qua áo của P2 nên mắc lại, tay phải của P2 chụp lưỡi kiếm giữ lại còn tay trái cầm dao vung lên cao chém vào vùng đỉnh đầu của C, P2 và C xô đẩy nhau thì C bị ngã ngửa vào rãnh nước ở bên phải đường, lúc này Nguyễn Ngọc H1 cũng đi đến, thấy C bị ngã thì đến dùng chân trái đạp 01 cái vào bụng C, C cầm kiếm vùng dậy đâm P2 tiếp thì H1 dùng chân trái đạp 01 cái vào cẳng chân của C để cản lại, P2 chụp được lưỡi kiếm của C và giằng co với C, hai bên giằng co với nhau một lúc thì Đinh Y T không bị Lê Tấn M1 đuổi nữa nên đi ra lại khu vực đường nhựa. Khi thấy P2 và C đang giằng co với nhau thì T đi đến gần rồi cầm dao mào bằng tay phải vung lên cao chém mạnh 01 nhát xuống vùng đỉnh đầu của P2, trúng vào vùng thái dương đỉnh phải gây vỡ xương sọ, P2 đưa tay trái lên chụp vào vết chém thì T tiếp tục cầm dao mào chém nhát thứ hai xuống đỉnh đầu của P2, trúng mu bàn tay trái gây đứt gân duỗi ngón 3, ngón 4 và ngón 5, gây tổn thương nhánh thần kinh trụ. Sau đó vụ việc được người dân đi làm về can ngăn nên hai bên dừng lại, những người bị thương được đưa đến Trạm y tế xã cấp cứu, Lê Tấn P2 sau khi sơ cứu được chuyển đến Bệnh viện Đ cấp cứu điều trị. Lui và Đinh C được đưa đến cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C, điều trị đến ngày 06/10/2022 thì xuất viện, Lê Tấn P2 điều trị đến ngày 07/10/2022 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 588 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh G đối với Lê Tấn P2, tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương phức tạp vùng thái dương đỉnh phải kích thước #4cm x 2cm, đứt vỏ ngoài xương sọ vùng thái dương đỉnh phải. Vết thương phức tạp mu bàn tay trái kích thước #7cm x 3cm, đứt gân duỗi 3,4,5 và gân duỗi cổ tay trụ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 366/22/TgT, ngày 07/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận thương tích của Lê Tấn P2.

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sọ vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải: 1%.
- Một sọ vết thương phần mềm nằm xiên từ mặt trong nếp lằn cổ tay đến mặt mu khớp bàn ngón 3 tay trái: 3%.
- Vết thương đứt gân duỗi ngón 3 bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng khớp đốt bàn ngón 3: 5%.
- Vết thương đứt gân duỗi ngón 4 bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng khớp đốt bàn ngón 4: 4%.
- Vết thương đứt gân duỗi ngón 5 bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng khớp đốt bàn ngón 5: 3%.
- Vết thương mu bàn tay trái gây tổn thương nhánh thần kinh trụ: 11%.

- Vỡ xương sọ vùng đỉnh phải, điện não đồ không có tổn thương, thương tích tương ứng 5%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 30% (Ba mươi phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén.”

Tại Kết luận giám định số: 680/KL-KTHS, ngày 13/10/2022, của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận (Bút lục số 99-100):

“1. Chất màu nâu nghi máu dính trên que tăm bông (loại hai đầu bông) ghi thu tại hiện trường (Ký hiệu M1) (Mẫu ký hiệu A1) trong gói giấy màu trắng kẻ ngang gửi giám định: Là máu người, nhóm máu O.

2. Mẫu máu ghi thu máu Đinh Chi trong ống nghiệm bằng nhựa: Nhóm máu O.

3. Mẫu máu ghi thu máu Lui trong ống nghiệm bằng nhựa: Nhóm máu O.

4. Mẫu máu ghi thu máu Lê Tấn P2 trong ống nghiệm bằng nhựa: Nhóm máu O.”

Tại Kết luận giám định số: 160/KL-KTHS, ngày 10/02/2023, của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận (Bút lục số 93):

“- Trên con dao (loại dao rựa), dài 55.3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, mũi cong, phần rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng tre dài 28,3cm gửi giám định: Có máu, do lượng máu ít nên không xác định được loài.

- Trên cây kiếm (dạng kiếm nhật) dài 90cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại dài 65cm, phần rộng nhất 03cm, phần cán kiếm dài 25cm, bên ngoài được quấn dây màu đen gửi giám định: Có máu người, do lượng máu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

- Trên con dao dài 42cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 16cm; dao có vỏ bọc bằng gỗ màu đỏ dài 55cm, phần rộng nhất 6,5cm, gửi giám định: Có máu người, do lượng máu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.”

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao (loại dao rựa), cán bằng tre, dài 55,3cm, lưỡi dao dài 27cm, lưỡi rộng 4,5cm (phần rộng nhất).

- 01 (Một) cây kiếm nhật bằng kim loại, đã gỉ sét, dài 90cm, trong đó phần cán kiếm dài 25cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại dài 65cm, nơi rộng nhất của lưỡi kiếm 03cm và

- 01 (Một) con dao có vỏ bằng gỗ màu đỏ, đuôi dao bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại, dao có chiều dài tính cả phần vỏ dao là 50cm, phần lưỡi dao dài 26cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao dài 05cm.

- 01 ống kim loại, màu trắng inox, dài 32cm, đường kính 25cm.

- 01 (Một) mẫu chất màu nâu nghi máu.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình đã có đơn bãi nại, không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST-CTN ngày 15/11/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh C 13 (mười ba) năm tù về “Tội giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023. Bị cáo Đinh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có quyết định về hình phạt với các bị cáo Đinh Y T, L và Q, quyết định xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 20/11/2023, bị cáo Đinh C kháng cáo cho rằng mức hình phạt 13 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng nên đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Mức hình phạt 13 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tội danh, khung hình phạt: Khoảng 13h30' ngày 01/10/2022, Đinh C, L, Đinh Y T và Q mang theo hung khí đến lán trại thu mua chuối của ông Lê Ngọc L1 để nói chuyện và đánh dần mặt cha con ông L1 vì cho rằng ông L1 ép giá chuối và đánh người trong làng đến thu mua chuối. Tại đây, L cầm cục đá đánh một cái vào bụng ông L1, Q dùng đoạn cây gỗ đánh vào đầu của Lê Tấn M1, Đinh C cầm kiếm tự chế chém về phía ông L1, ông L1 dơ tay lên đỡ làm xây sát da ở cánh tay trái. Thấy cha và anh bị đánh nên Lê Tấn P2 cầm dao nhảy xuống khỏi thùng xe và chạy đến chém vào đầu L, M1 cũng lấy dao để đuổi đánh nhóm T. Thấy P2 và M1 cầm dao thì cả nhóm Đinh C bỏ chạy, P2 đuổi kịp L thì dùng dao chém tiếp hai nhát vào người và đầu L. Đinh Chi thấy P2 chém L thì quay lại dùng kiếm đâm P2 để giải vây cho L, nhưng P2 tránh được làm mũi kiếm xuyên qua áo P2 và mắc vào áo nên P2 dùng tay phải chụp lưỡi kiếm, tay trái cầm dao chém một phát vào đầu Đinh Chi và giằng co với Đinh Chi. Khi P2 và Đinh C đang giằng co với nhau thì T chạy đến, dùng tay phải cầm dao chém

hai nhát vào đầu P2, trúng vùng thái dương đỉnh phải gây vỡ xương sọ. Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 366/22/TgT ngày 07/11/2022 Trung tâm Pháp y tỉnh G, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại Lê Tấn P2 tại thời điểm giám định là **30%**.

Xét, chỉ xuất phát từ ghi ngờ cha con ông L1 thu mua ép giá chuối của người dân trong làng và đánh người đến thu mua chuối của dân trong làng mà Đinh C khởi xướng rủ L, Đinh Y T và Q mang theo hung khí là dao, kiếm đến lán trại thu mua chuối của cha con ông Lê Ngọc L1 để đánh dần mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Đinh Chi đồng phạm với các bị cáo khác về “*Tội giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự “*Có tính chất côn đồ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt.

[2] Xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò trong vụ án đồng phạm của bị cáo Đinh C, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy bị cáo Đinh C trực tiếp cầm kiếm tự chế chém ông L1 làm xây sát da ở cánh tay trái và còn dùng kiếm đâm P2 (con trai ông L1), nhưng P2 tránh được, mũi kiếm xuyên qua áo P2 và mắc lại áo của P2; xét, tuy ông L1 và P2 không bị thương tích do việc Đinh Chi dùng kiếm chém, đâm, nhưng đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Đinh C là kẻ khởi xướng, rủ rê và thực hành tích cực, hậu quả làm bị hại Lê Tấn P2 tổn thương cơ thể thời điểm giám định là 30%. Xét, Đinh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và do *hậu quả chết người chưa xảy ra nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về phạm tội chưa đạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Đinh C là đúng pháp luật.*

[3] Xét hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đinh C, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Đinh C được hưởng nên xử phạt bị cáo Đinh C 13 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo Đinh C kháng cáo, nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo Đinh C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh C giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST-CTN ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã xử phạt bị cáo Đinh C, như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh C 13 (mười ba) năm tù về “*Tội giết người*”, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

Các quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST-CTN ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đinh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân